MÔ HÌNH TÀI PHÁN TRONG TRUNG TÂM TÀI CHÍNH QUỐC TẾ: KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VÀ KIẾN NGHỊ CHO VIỆT NAM

ThS TRẦN THỊ NGỌC HÀ
Khoa Luật quốc tế, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh
Faculty of International Law, Ho Chi Minh City University of Law
Email: ttnha@hcmulaw.edu.vn
LƯU ĐỨC HƯNG;[1] CAO MINH HẬU;[2] TRANG TÍN ĐẠT[3]
Khoa Luật Hình sự, Trường đại học Luật TP. Hồ Chí Minh
Faculty of Criminal Law, Ho Chi Minh City University of Law
Email: (1) 2253801013075@email.hcmulaw.edu.vn; (2) 2253801013063@email.hcmulaw.edu.vn;
(3) 2353801011053@email.hcmulaw.edu.vn

Tóm tắt

Trong quá trình hội nhập thị trường tài chính toàn cầu, việc hình thành và phát triển các trung tâm tài chính quốc tế đã trở thành một chiến lược quan trọng của mỗi quốc gia. Trước xu thế phát triển thế giới, Việt Nam đã hoạch định chính sách và đưa ra định hướng thiết lập Trung tâm tài chính quốc tế tại TP. Hồ Chí Minh thông qua Nghị quyết số 222/2025/QH15 của Quốc hội. Điều này đòi hỏi phải có một cơ chế tài phán độc lập và tương thích với các tiêu chuẩn tố tụng quốc tế nhằm hạn chế rủi ro pháp lý, tăng cường lợi thế cạnh tranh và thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư quốc tế. Bài viết tập trung nghiên cứu và phân tích các mô hình tài phán phổ biến tại các trung tâm tài chính lớn trên thế giới; làm rõ đặc điểm pháp lý, ưu nhược điểm của từng mô hình, từ góc độ bảo đảm hiệu quả xét xử, khả năng thi hành tài phán quốc tế, chi phí và tính phù hợp với hệ thống pháp luật Việt Nam. Trên cơ sở đó, nhóm tác giả kiến nghị việc lựa chọn xây dựng và hoàn thiện khung pháp lý về mô hình tài phán trong IFC để đảm bảo tính độc lập, tính hiệu quả và tính quốc tế hóa của mô hình tài phán, góp phần thu hút dòng vốn đầu tư, tăng cường năng lực cạnh tranh kinh tế, thúc đẩy quá trình hội nhập sâu rộng vào thị trường tài chính toàn cầu.

Từ khóa: *mô hình tài phán, trung tâm tài chính quốc tế (IFC), Nghị quyết số 222/2025/QH15*

Abstract

In the context of increasing financial globalization, the establishment and development of international financial centres has become a strategic priority for many nations. In response to global trends, Vietnam has formulated policies and outlined a roadmap for establishing an IFC in Ho Chi Minh City under Resolution No. 222/2025/QH15 of the National Assembly. However, this initiative requires the creation of an effective, transparent, and internationally aligned adjudicatory mechanism capable of mitigating legal risks, enhancing competitive advantages, and attracting international investors. This article examines and analyses prevailing adjudicatory models adopted by major global financial centres, clarifying their legal characteristics as well as the pros and cons of each model in terms of adjudicatory efficiency, enforceability of international judgments and awards, costs, and compatibility with Vietnam's legal system. On that basis, the authors propose recommendations for selecting, developing, and the legal framework governing adjudication within an IFC, ensuring independence, efficiency, and internationalization of the adjudicatory mechanism, thereby contributing to investment inflows, strengthening economic competitiveness, and promoting deeper integration into the global financial market.

Keywords: *judicial model, international financial centre (IFC), Resolution No. 222/2025/QH15*
DOI: https://doi.org/10.70236/khplvn.815
Ngày nhận bài: 15/01/2026 **Ngày duyệt đăng: 02/7/2026**

1. Khái quát về trung tâm tài chính quốc tế và sự cần thiết của cơ chế tài phán trong trung tâm tài chính quốc tế

1.1. Khái quát về trung tâm tài chính quốc tế

Trung tâm tài chính quốc tế (*international financial centre*, IFC) là một khu vực địa lý được tổ chức và vận hành theo khung pháp lý đặc biệt, nơi tập trung các tổ chức tài chính, ngân hàng, công ty bảo hiểm, quỹ đầu tư và các dịch vụ tài chính chuyên nghiệp phục vụ cho thị trường toàn cầu. Hiện nay, nhiều quốc gia đã xây dựng cơ chế pháp lý

riêng biệt để thiết lập IFC. Ví dụ, Kazakhstan đã thông qua luật về IFC Astana (*Astana International Financial Centre*, AIFC), theo đó AIFC là "khu vực có ranh giới xác định bên trong thành phố Astana với chế độ pháp lý đặc thù" và áp dụng khung pháp luật độc lập dựa trên hệ thống thông luật.[1] Trong khi đó, IFC Dubai (*Dubai International Financial Centre*, DIFC) là một khu vực tự do tài chính ở Dubai, đóng vai trò là trụ sở chính của nhiều ngân hàng quốc tế, quỹ đầu tư, tư vấn, công ty dịch vụ pháp lý và tài chính.[2]

Từ năm 2025, Việt Nam đã chính thức đưa ra định hướng xây dựng IFC thông qua nhiều văn bản pháp lý, trong đó có Nghị quyết số 222/2025/QH15. Đây là văn bản pháp lý đầu tiên quy định về việc thành lập và cơ chế chính sách của IFC tại Việt Nam. IFC ở Việt Nam được định nghĩa là "khu vực có ranh giới địa lý xác định do Chính phủ thành lập đặt tại thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng, tập trung hệ sinh thái đa dạng các dịch vụ tài chính và dịch vụ hỗ trợ, được áp dụng cơ chế, chính sách quy định tại Nghị quyết này" (khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 222/2025/QH15).

Do hoạt động tài chính quốc tế chứa đựng các yếu tố xung đột pháp luật xuyên biên giới và thường vượt ra ngoài phạm vi điều chỉnh của pháp luật quốc gia, nên một IFC không thể thiếu một cơ chế tài phán đặc thù – vừa độc lập, chuyên môn hóa, vừa bảo đảm khả năng hội nhập và có cơ chế thực thi hiệu quả. Đây chính là nền tảng quan trọng để IFC vận hành ổn định, trở thành điểm đến tin cậy cho các chủ thể toàn cầu.

1.2. Đặc điểm của trung tâm tài chính quốc tế và sự cần thiết của cơ chế tài phán trong trung tâm tài chính quốc tế

Một IFC vận hành ổn định và thu hút được các nhà đầu tư toàn cầu phải có một cơ chế tài phán đặc thù, bởi lẽ các hoạt động tài chính quốc tế vốn mang tính đa quốc gia và rủi ro pháp lý cao. Cơ chế này chính là nền tảng quan trọng để IFC trở thành điểm đến tin cậy. Sự cần thiết này xuất phát trực tiếp từ các đặc điểm cơ bản của một IFC:

Thứ nhất, tính đặc thù trong điều chỉnh pháp luật. Một IFC đòi hỏi khung pháp lý có độ mở cao, có khả năng thích ứng linh hoạt với biến động của thị trường tài chính quốc tế. Thách thức đặt ra là phải cân bằng giữa sự ổn định của pháp luật và mức độ linh hoạt cần thiết. Tại DIFC, các đạo luật riêng (như Luật Công ty DIFC (*Companies Law DIFC*) và Luật Bảo đảm DIFC (*Law of Security DIFC*)) có thể được sửa đổi nhanh chóng bởi cơ quan lập pháp nội bộ mà không phụ thuộc hoàn toàn vào quy trình lập pháp quốc gia tại Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất (*United Arab Emirates*, UAE). Cách tiếp cận này đảm bảo khả năng phản ứng kịp thời trước những thay đổi như sự nổi lên của tài sản số, tài chính xanh hay các chuẩn mực mới. Chính vì tính đặc thù và linh hoạt đó, IFC cần một cơ chế tài phán tương ứng. Nếu không có cơ quan xét xử chuyên biệt, am hiểu sâu các quy định riêng của IFC, thì hiệu lực của các quy định này khó được bảo đảm, bởi tòa án thông thường khó có thể diễn giải chính xác một khung pháp lý liên tục thay đổi. Điều này có thể làm suy yếu hiệu quả và sự ổn định mà IFC hướng tới. Trong bối cảnh đó, thiết lập cơ chế tài phán theo mô hình quốc tế trở thành "cầu nối", giúp IFC tiếp cận chuẩn mực toàn cầu về tố tụng và thi hành phán quyết, đồng thời tạo nền tảng xây dựng hệ thống luật thực định chất lượng cao phục vụ lâu dài cho thị trường vốn và tài chính trong nước.

1 Moore & Van Allen PLLC, "Law of Astana International Financial Centre", *Jdsupra*, 2018, https://www.jdsupra.com/legalnews/law-of-astana-international-financial-95340/, truy cập ngày 03/08/2025.

2 Latham & Watkins LLP, "New dispute resolution options in the DIFC courts", *Lexology*, 2018, https://www.lexology.com/library/detail.aspx?g=5fe9ee03-d1cd-4f87-9036-294f4de363e8, truy cập ngày 03/08/2025.

Thứ hai, tính quốc tế hóa. Đặc tính này đòi hỏi cơ chế tài phán phải vượt ra ngoài khuôn khổ pháp luật nội địa, vì nhà đầu tư quốc tế thường e ngại hệ thống tư pháp mà họ không quen thuộc. Hoạt động tài chính tại IFC mang tính xuyên biên giới, nên khung pháp lý phải tương thích với chuẩn mực quốc tế để bảo đảm tiếp cận công bằng và hạn chế rủi ro phát sinh từ sự khác biệt pháp luật. Một cơ chế tài phán phù hợp sẽ củng cố niềm tin của các chủ thể, đặc biệt trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng, nơi giao dịch lớn và phức tạp khiến tranh chấp luôn tiềm ẩn. Cơ chế xét xử độc lập, minh bạch giúp giảm chi phí giao dịch và rủi ro pháp lý. Các mô hình như các tòa án IFC DIFC (*Dubai International Financial Centre Courts*, DIFC Courts) hay Tòa án IFC Astana (*Astana International Financial Centre Court*, AIFC Court) minh chứng điều này: chúng là cơ quan tài phán độc lập, áp dụng luật riêng hoặc thông luật, có thẩm phán quốc tế và thủ tục chuẩn mực, bảo đảm hiệu quả công nhận và thi hành phán quyết. Nhờ đó, IFC trở thành khu vực pháp lý tin cậy trong lòng quốc gia, tạo môi trường an toàn cho dòng vốn quốc tế. Nếu thiếu cơ chế này, IFC khó duy trì niềm tin pháp lý, dẫn đến suy giảm sức hấp dẫn và khả năng cạnh tranh.

Thứ ba, tính chuyên biệt. Do hoạt động tài chính – ngân hàng đa dạng và phức tạp, IFC cần một hệ thống quy định và thiết chế pháp lý phù hợp cho từng lĩnh vực chuyên sâu như ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, Fintech hay tài sản số. Tính chuyên biệt này thể hiện ở việc các IFC ban hành các bộ quy định riêng, được giám sát bởi cơ quan chuyên ngành nhằm bảo đảm tính hiệu lực, nhất quán và phù hợp với đặc thù từng dịch vụ tài chính. Tại DIFC, khung pháp lý bao gồm nhiều đạo luật riêng như Luật Tài sản số DIFC (*Digital Assets Law DIFC*), Luật Tín thác DIFC (*Trust Law DIFC*) và Luật Phá sản (*Insolvency Law DIFC*). Sự phức tạp của các giao dịch tài chính này đòi hỏi một mô hình tài phán có nhân lực tương xứng. Nếu thiếu cơ chế tài phán chuyên môn cao, các quy định dù chặt chẽ cũng khó được thực thi trên thực tế, bởi tranh chấp sẽ không được giải quyết công bằng và chuẩn xác, gây rủi ro cho toàn bộ hệ thống.

2. So sánh một số mô hình tài phán điển hình trong các trung tâm tài chính quốc tế

2.1. Mô hình tài phán của khu vực Trung Đông

Nhiều IFC tại Trung Đông (Dubai, Abu Dhabi, Qatar…) xây dựng hệ thống tòa án độc lập trong các đặc khu kinh tế, áp dụng hệ thống thông luật nhằm tăng tính minh bạch và hấp dẫn đầu tư. Các tòa này kết hợp thẩm phán trong nước và quốc tế, đặc biệt là từ Anh và các quốc gia theo hệ thống thông luật.[3] Chẳng hạn, Tòa DIFC (Dubai) có 13 thẩm phán gồm năm thẩm phán UAE và tám thẩm phán nước ngoài;[4] Tòa án Quốc tế Qatar (*Qatar International Court*, QIC) có hai thẩm phán Qatar và mười một thẩm phán quốc tế;[5] Hội đồng thẩm phán Tòa án Thị trường toàn cầu Abu Dhabi (*Abu Dhabi Global Market Courts*, ADGM) gồm tám thẩm phán, tất cả đều đến

3 Man Yip, Giesela Rühl, "New international commercial courts: A comparative analysis – and a tentative look at their success", *Oxford Business Law Blog*, 2024, https://blogs.law.ox.ac.uk/oblb/blog-post/2024/06/new-international-commercial-courts-comparative-analysis-and-tentative-look, truy cập ngày 20/07/2025.

4 Dubai International Financial Centre Courts (DIFC Courts), "Judges", *DIFC Courts*, https://perma.cc/Q678-RL2Y, truy cập ngày 20/07/2025.

5 Qatar International Court and Dispute Resolution Centre (QICDRC), "The court overview", *Qatar International Court and Dispute Resolution Centre*, https://perma.cc/E7Y4-RJ6F, truy cập ngày 20/07/2025.

từ Anh, Australia và New Zealand. Chánh án các tòa thường là cựu chánh án Anh hoặc các nước theo thông luật (như Chủ tịch QIC – Lord Thomas).[6]

Các tòa án này được đặt trong những "vùng đặc quyền" (*exceptional zones*), nơi áp dụng hệ thống pháp luật khác với quốc gia sở tại. Dù các nước Trung Đông tuân theo luật Hồi giáo, các đặc khu kinh tế lại sử dụng khung pháp lý phương Tây[7] và được xem như "vùng loại trừ quyền tài phán" (*jurisdiction carve-outs*). Điều này phù hợp với mục tiêu thúc đẩy thương mại và thu hút đầu tư nước ngoài, khi pháp luật Hồi giáo – vốn mang nặng tính tôn giáo và không tương thích với hoạt động tài chính hiện đại – khó điều chỉnh các quan hệ phát sinh trong IFC.

Mô hình tài phán tại Trung Đông là mô hình tòa án chuyên biệt, vận dụng hệ thống thông luật để bảo đảm phán quyết phù hợp, hiệu quả và nâng cao uy tín nhờ đội ngũ thẩm phán quốc tế. Tuy vậy, các tòa chuyên biệt có thể gặp khó khi thi hành phán quyết liên quan đến bất động sản nội địa hoặc tài sản công. Bên cạnh đó, chi phí vận hành, xây dựng khung pháp lý và duy trì đội ngũ thẩm phán quốc tế là rất lớn, làm tăng độ phức tạp trong hoạt động của mô hình này.

2.2. Mô hình tài phán của Anh và Singapore

London (Anh) là một trong những IFC lớn nhất không chỉ trong khu vực châu Âu mà còn trên thế giới. Tuy nhiên, cơ quan giải quyết tranh chấp tại Luân Đôn không mang tính chất giống như các tòa án quốc tế thương mại có tính độc lập của các IFC khác. Có thể nói, London không có tòa án quốc tế riêng biệt mà dựa vào hệ thống tòa án thương mại nội địa và cơ chế trọng tài. Tòa thương mại London (*London Commercial Court*, LCC) là tòa thương mại nội địa thuộc Tòa án tối cao của Anh và xứ Wales, dù chuyên xử các tranh chấp quốc tế uy tín. LCC sử dụng hoàn toàn thẩm phán Anh và các thủ tục tố tụng tiêu chuẩn của pháp luật Anh chứ không mang tính quốc tế hóa.[8] Thay vì phát triển tòa án chuyên biệt quốc tế, Anh tập trung phát triển cơ sở trọng tài quốc tế. Các trung tâm trọng tài uy tín hàng đầu thế giới đều xuất hiện ở London như: Trung tâm quốc tế giải quyết tranh chấp về trọng tài và hòa giải (*The International Dispute Resolution Centre for Arbitration and Mediation*, IDRC) là một trong những trung tâm giải quyết tranh chấp quốc tế hàng đầu thế giới hay Tòa án trọng tài quốc tế Luân Đôn (*London Court of International Arbitration*, LCIA) là một trong những tổ chức trọng tài nổi bật nhất, cung cấp dịch vụ cho trọng tài, hòa giải và các thủ tục tố tụng ADR[9] khác.[10] Vì vậy, London được biết đến nhờ hạ tầng trọng tài và hòa giải uy tín (với những trung tâm như IDRC, LCIA), thay vì tòa án chuyên biệt độc lập để giải quyết các tranh chấp tại đây.

Singapore là một trong những IFC hàng đầu thế giới.[11] Quốc gia này có hệ thống pháp luật cũng như các thiết chế trong bộ máy nhà nước chịu ảnh hưởng rất

6 Abu Dhabi Global Market Courts (ADGM Courts), "Judges", *Abu Dhabi Global Market*, https://perma.cc/3GPH-BZJA, truy cập ngày 20/07/2025.

7 Weixia Gu, Jacky Tam, "The global rise of international commercial courts: Typology and power dynamics", *Chicago Journal of International Law*, Vol. 22(2), 2022.

8 Man Yip, Giesela Rühl, *tldd,* 2024.

9 ADR là viết tắt của Alternative Dispute Resolution, có nghĩa là "Giải quyết tranh chấp thay thế". Đây là một quy trình trong đó một bên thứ ba trung lập – một bên hòa giải hoặc trọng tài – giúp các bên tranh chấp đạt được thỏa thuận. Hòa giải và trọng tài là các hình thức giải quyết tranh chấp thay thế vì chúng cung cấp một giải pháp thay thế cho kiện tụng.

10 Aceris Law LLC, "The London Court of International Arbitration – LCIA", *International Arbitration Attorney*, https://www.international-arbitration-attorney.com/vi/london-court-international-arbitration-lcia/, truy cập ngày 02/08/2025.

11 Singapore Tourism Board, "Singapore: Asia's Leading Financial Centre for Events", *VisitSingapore*, https://www.visitsingapore.com/mice/en/why-singapore/dynamic-industries/financial-services/, truy cập ngày 02/08/2025.

lớn từ thông luật bởi từng là thuộc địa của Anh. Ở Singapore, có hai thiết chế tài phán trong IFC để giải quyết các tranh chấp đó là Tòa án trọng tài thương mại quốc tế Singapore (*Singapore International Commercial* Court, SICC) và Trung tâm trọng tài quốc tế Singapore (*Singapore International Arbitration Centre,* SIAC). Trong đó, SICC là một tòa án thuộc Tòa án tối cao Singapore, đây là mô hình tòa án chuyên biệt thuộc hệ thống tòa án quốc gia. Hội đồng xét xử của SICC bao gồm các thẩm phán quốc tế và trong nước đã có danh tiếng, đây đều là những thẩm phán thương mại chuyên nghiệp giàu kinh nghiệm.[12] Đa dạng hóa các thẩm phán cũng là một trong những ưu điểm của SICC cho phép các bên tranh chấp nước ngoài có thêm lựa chọn thẩm phán giải quyết vụ việc của mình.[13]

Mô hình tài phán tại Anh và Singapore, dù không có tòa án chuyên biệt độc lập, vẫn kết hợp hiệu quả giữa tòa án nội địa thuộc Tòa tối cao và các trung tâm trọng tài quốc tế. Việc tận dụng các thiết chế sẵn có giúp giảm gánh nặng xây dựng hệ thống pháp lý mới và chi phí vận hành tòa án chuyên biệt. Đồng thời, nhờ vận dụng thông luật và đội ngũ thẩm phán có trình độ cao, các cơ chế này vẫn thu hút mạnh mẽ các bên tranh chấp quốc tế, tạo môi trường pháp lý ổn định và minh bạch cho hoạt động đầu tư – kinh doanh trong các IFC. Đây là giải pháp linh hoạt, không tách rời hệ thống tư pháp hiện hành nhưng vẫn bảo đảm tính độc lập và chuẩn mực thủ tục.

2.3. Mô hình tài phán Trung Quốc

Các nhà lập pháp Trung Quốc thiết lập hai cơ chế giải quyết tranh chấp cho các IFC hiệu quả: Tòa án tài chính Thượng Hải và Tòa án thương mại quốc tế Trung Quốc.

Tòa án tài chính Thượng Hải, thành lập năm 2018, là tòa án chuyên trách lĩnh vực tài chính đầu tiên của Trung Quốc. Việc thành lập tòa nhằm tăng cường bảo đảm pháp lý cho mục tiêu xây dựng Thượng Hải trở thành IFC vào năm 2020.[14] Tòa có thẩm quyền xét xử các vụ án dân sự, thương mại và hành chính liên quan đến tài chính.[15] Về mặt tổ chức, Tòa chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Ủy ban Thường vụ Đại hội đại biểu nhân dân thành phố Thượng Hải; hoạt động xét xử chịu sự giám sát của Tòa án Nhân dân tối cao và Tòa án Nhân dân cấp cao Thượng Hải, đồng thời tuân theo sự giám sát pháp lý của Viện kiểm sát nhân dân theo quy định pháp luật.[16]

Tòa án thương mại quốc tế Trung Quốc (*China International Commercial Court*, CICC), thành lập tháng 6/2018, được tạo lập để phục vụ chiến lược "Vành đai và Con đường".[17] Là cơ quan xét xử thường trực của Tòa án Nhân dân tối cao,[18] CICC không mang tính quốc tế hóa như các tòa án độc lập kiểu DIFC (Dubai). Tuy nhiên,

12 Singapore International Commercial Court (SICC), "About the SICC", *Singapore Judiciary*, https://www.judiciary.gov.sg/singapore-international-commercial-court, truy cập ngày 21/07/2025.

13 Nguyễn Thị Tuyết Giang, "Tòa án trọng tài thương mại quốc tế Singapore – Mô hình giải quyết tranh chấp thương mại mới", *Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp*, 2017, https://www.moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/nghien-cuu-trao-doi.aspx?ItemID=2123, truy cập ngày 21/07/2025.

14 Shanghai Financial Court, "Introduction to the Shanghai Financial Court", *Shanghai Financial Court*, 2018, http://www.shjrfy.gov.cn/jrfy/English/about.jsp, truy cập ngày 21/07/2025.

15 Mục II Quyết định của Ủy ban thường vụ Đại hội Đại biểu Nhân dân toàn quốc về việc thành lập Tòa án tài chính Thượng Hải (thông qua tại Kỳ họp thứ 2 của Ủy ban Thường vụ Đại hội Đại biểu Nhân dân Toàn quốc khóa XIII ngày 27/4/2018).

16 Mục III Quyết định của Ủy ban thường vụ Đại hội Đại biểu Nhân dân toàn quốc về việc thành lập Tòa án tài chính Thượng Hải (thông qua tại Kỳ họp thứ 2 của Ủy ban thường vụ Đại hội Đại biểu Nhân dân toàn quốc khóa XIII ngày 27/4/2018).

17 Lời nói đầu của Quy định của Tòa án nhân dân tối cao về một số vấn đề liên quan đến việc thành lập Tòa án thương mại quốc tế

18 Điều 1 Quy định của Tòa án nhân dân tối cao nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa về một số vấn đề liên quan đến việc thành lập Tòa án thương mại quốc tế (Pháp thích [2018] số 11) ngày 27/06/2018.

CICC cho phép áp dụng pháp luật nước ngoài nếu các bên có thỏa thuận phù hợp, thay vì chỉ sử dụng pháp luật Trung Quốc.[19]

Để tăng cường chuyên môn và hợp tác quốc tế, Tòa án Nhân dân tối cao Trung Quốc đã thành lập Ủy ban chuyên gia thương mại quốc tế gồm chuyên gia trong và ngoài nước làm cố vấn.[20] Dù vậy, thẩm phán của CICC chỉ có thể là công dân Trung Quốc, được tuyển chọn nghiêm ngặt về phẩm chất và chuyên môn.[21] Như vậy, Trung Quốc tiếp nhận tri thức quốc tế thông qua chuyên gia tư vấn, nhưng vẫn duy trì quyền xét xử trong tay thẩm phán Trung Quốc. Cách tiếp cận này giúp tận dụng kinh nghiệm quốc tế đồng thời bảo đảm kiểm soát tư pháp đối với các tranh chấp có yếu tố nước ngoài.[22]

Mô hình tài phán cho IFC của Trung Quốc là mô hình có sự kết hợp linh hoạt giữa tòa án chuyên biệt (Tòa án tài chính Thượng Hải) và sự thống nhất trong hệ thống tòa án (Tòa án thương mại quốc tế Trung Quốc trực thuộc Tòa án Nhân dân tối cao). Mô hình này đã mang đến sự kết hợp hài hòa, không chỉ tiếp thu được những kinh nghiệm tài phán của quốc tế một cách linh hoạt hiệu quả, vẫn đảm bảo sự kiểm soát chặt chẽ dưới sự lãnh đạo của Đảng và hệ thống chính quyền.

2.4. So sánh, áp dụng mô hình giải quyết tranh chấp tại các Trung tâm tài chính quốc tế cho Việt Nam

Trong xu thế toàn cầu hóa tài chính, cơ chế tài phán tại các IFC đóng vai trò then chốt trong việc bảo đảm môi trường đầu tư minh bạch và hiệu quả. Mỗi quốc gia lựa chọn mô hình tổ chức tài phán khác nhau, phản ánh đặc thù pháp lý và chiến lược phát triển. Vì vậy, việc so sánh các mô hình tiêu biểu là rất cần thiết, từ đó sẽ giúp gợi mở hướng đi phù hợp trong bối cảnh Việt Nam, cụ thể như sau:

Mô hình Trung Đông nổi bật với tính quốc tế hóa cao. Từ cơ chế tuyển chọn thẩm phán quốc tế đến việc áp dụng hệ thống thông luật phương Tây hoàn toàn tách biệt khỏi luật quốc gia (thường là luật Hồi giáo). Điều này tạo sức hút mạnh mẽ với nhà đầu tư quốc tế nhờ sự minh bạch và khả năng dự đoán pháp lý. Tuy nhiên, chi phí vận hành lớn và nguy cơ xung đột với hệ thống pháp luật quốc gia khi thi hành các phán quyết về tài sản trong nước là những thách thức đáng kể. Nếu Việt Nam áp dụng mô hình này, tại TP. Hồ Chí Minh sẽ hình thành một khu vực pháp lý đặc thù tách biệt với hệ thống tư pháp chung. Đối với một nhà đầu tư nước ngoài, đây là một sự đảm bảo tuyệt đối, vì họ được giải quyết tranh chấp trong một hệ thống pháp luật họ đã quen thuộc. Tuy nhiên, việc đó cũng tạo ra thách thức khổng lồ. Chi phí để mời các thẩm phán quốc tế hàng đầu và vận hành một hệ thống tòa án song song sẽ vô cùng tốn kém, trái ngược với nguyên tắc sáp nhập, tinh gọn bộ máy đang được đẩy mạnh triển khai từ sau 01/07/2025. Quan trọng hơn, sẽ xảy ra xung đột trong công nhận phán quyết và thi hành bản án với hai vấn đề lớn. (i) Đối với việc thi hành án theo cơ chế thông luật, pháp luật hiện hành thiếu cơ chế thi hành trực tiếp một phán quyết áp

19 Điều 7 Quy định của Tòa án nhân dân tối cao nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa về một số vấn đề liên quan đến việc thành lập Tòa án thương mại quốc tế (Pháp thích [2018] số 11) ngày 27/06/2018.

20 Quyết định thành lập Ủy ban Chuyên gia thương mại quốc tế của Tòa án nhân dân tối cao nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ngày 26/08/2018

21 Điều 12 Luật Thẩm phán nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa năm 1995 (sửa đổi năm 2019).

22 Nguyễn Ngọc Phương Hồng, Lưu Minh Sang, "Tòa chuyên biệt cho trung tâm tài chính: Chiến lược 'dò đá qua sông' của Trung Quốc", *Tạp chí Kinh tế Sài Gòn*, 2025, https://thesaigontimes.vn/toa-chuyen-biet-cho-trung-tam-tai-chinh-chien-luoc-do-da-qua-song-cua-trung-quoc/, truy cập ngày 21/07/2025.

dụng thông luật, nhưng nếu buộc qua thủ tục "công nhận và cho thi hành" theo Bộ luật Tố tụng Dân sự sẽ triệt tiêu tính nhanh chóng của IFC. (ii) Liên quan đến xung đột các khái niệm pháp luật của hệ thống thông luật, các chế định thông luật đặc thù (như Bồi thường định trước, ủy thác,...) chưa được quy định rõ ràng trong pháp luật Việt Nam, khiến phán quyết của Tòa án IFC sẽ có nguy cơ mất hiệu lực pháp lý. Thực tế, Chính phủ Việt Nam cũng dự kiến cho phép trung tâm tài chính áp dụng quy trình quốc tế, thậm chí ưu tiên các quy định của IFC khi mâu thuẫn với luật hiện hành (Điều 6 Nghị quyết số 222/2025/QH15). Điều này giúp thu hút đầu tư nhưng đồng thời đặt ra thách thức về việc thi hành phán quyết trong nước và tính nhất quán của pháp luật.

Khác với Trung Đông, Anh và Singapore chọn giải pháp "tích hợp" thay vì tách biệt. Họ không thành lập các tòa án quốc tế chuyên biệt mà tận dụng tòa án nội địa và phát triển mạnh hạ tầng trọng tài quốc tế. Cách tiếp cận này giảm gánh nặng pháp lý và tài chính khi không phải thiết lập một hệ thống tòa án mới, đồng thời duy trì uy tín và chất lượng xét xử thông qua các thẩm phán giàu kinh nghiệm và cơ sở trọng tài hàng đầu thế giới. Nếu đặt tại Việt Nam, cách tiếp cận này giúp giảm được gánh nặng chi phí và tránh được các xung đột pháp lý phức tạp vì nó không tách rời hoàn toàn khỏi hệ thống tư pháp quốc gia. Tuy nhiên, đối với nhà đầu tư quốc tế, mô hình này có thể bị xem là "kém độc lập" hơn so với mô hình của Trung Đông, vì cơ quan xét xử cuối cùng vẫn là một phần của bộ máy tư pháp Việt Nam.

Mô hình Trung Quốc là sự kết hợp giữa chuyên biệt và tập trung: vừa thành lập tòa án chuyên trách (Tòa án tài chính Thượng Hải) vừa đặt cơ chế tài phán quốc tế (CICC) trực thuộc Tòa án Nhân dân tối cao. Cách tiếp cận này cho phép tiếp thu kiến thức quốc tế thông qua hội đồng chuyên gia, nhưng vẫn giữ quyền kiểm soát chặt chẽ trong tay cơ quan tư pháp quốc gia. Ưu điểm là đảm bảo sự thống nhất pháp luật và phù hợp với định hướng chính trị, song mức độ quốc tế hóa thấp hơn hai mô hình còn lại. Việc thành lập các tòa chuyên môn như vậy cho phép Việt Nam (nếu áp dụng) duy trì tính thống nhất của hệ thống pháp luật và phù hợp với định hướng tập trung hóa của Nhà nước. Mô hình Trung Quốc cũng kèm theo cơ chế cho phép hòa giải, trọng tài và tố tụng tích hợp, thậm chí chấp nhận thi hành bản án nước ngoài về tranh chấp tài chính. Ở Việt Nam, mô hình này có thể tương thích với hệ thống pháp lý mang tính kiểm soát tập trung, nhưng cần bổ sung nguồn nhân lực và cải thiện độ tin cậy để thu hút nhà đầu tư toàn cầu.

Tóm lại, Trung Đông ưu tiên tính quốc tế hóa và độc lập; Anh – Singapore ưu tiên sự linh hoạt, hiệu quả chi phí và kết hợp trọng tài; Trung Quốc ưu tiên kiểm soát nhà nước nhưng có điều chỉnh để hội nhập quốc tế. Sự lựa chọn mô hình nào phụ thuộc vào nhiều yếu tố như: khung pháp lý, khả năng cân bằng giữa thu hút đầu tư và bảo vệ lợi ích quốc gia của từng nước.

3. Định hướng xây dựng mô hình tài phán của Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam

Trước xu thế phát triển của IFC trên thế giới, Việt Nam cần có một cơ chế tài phán hiệu quả để giải quyết các tranh chấp nếu muốn tạo ra một môi trường đầu tư ổn định và nhiều sức hấp dẫn cho các doanh nghiệp. Dựa trên thực tiễn của các mô hình tài phán trên thế giới, nhóm tác giả đề xuất một số định hướng xây dựng mô hình tài phán của IFC tại Việt Nam như sau:

Thứ nhất, sớm hoàn thiện khung pháp lý điều chỉnh hoạt động giải quyết tranh chấp sớm hoàn thiện khung pháp lý điều chỉnh hoạt động giải quyết tranh chấp trong IFC. Hiện nay, Nghị quyết số 222/2025/QH15 đã đề cập hai cơ quan chuyên giải quyết các tranh chấp tại IFC bao gồm:[23] (i) Tòa án chuyên biệt tại IFC được thành lập theo quy định của Luật Tổ chức tòa án nhân dân 2024 và (ii) Trung tâm trọng tài quốc tế thuộc IFC, được thành lập theo quy định tạiLuật Trọng tài thương mại 2010. Ngoài ra, Tòa án chuyên biệt tại IFC còn chịu sự điều chỉnh trực tiếp của Luật Toà án chuyên biệt tại Trung tâm tài chính quốc tế 2025, còn hoạt động của Trung tâm trọng tài quốc tế thuộc IFC được quy định cụ thể tại Nghị định số 328/2025/NĐ-CP. Các văn bản pháp lý tính đến năm 2025 đã cơ bản thiết lập và đưa ra những nội dung hoạt động của hai cơ quan giải quyết tranh chấp thuộc IFC. Tuy nhiên, hệ thống pháp luật vẫn chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể cho Luật Toà án chuyên biệt tại Trung tâm tài chính quốc tế 2025. Ngoài ra, các quy định về hướng dẫn áp dụng thông luật trong quá trình giải quyết tranh chấp cả về xét xử, thi hành án lẫn công nhận hiệu lực của các khái niệm thuộc hệ thống thông luật vẫn chưa được rõ ràng, khiến cho việc áp dụng thông luật có thể bị chồng chéo với các quy định pháp luật hiện hành, từ đó có thể gây gián đoạn quy trình tố tụng và bản án có thể bị vô hiệu.,.. Vì vậy, cần sớm có một khung pháp lý hoàn chỉnh để cơ chế giải quyết tranh chấp trong IFC có cơ sở hoạt động vững và hiệu quả trong tương lai. Phương án tối ưu nhất đó là xây dựng một hệ thống quy phạm pháp luật chuyên biệt cho hai cơ quan giải quyết tranh chấp tại IFC. Phương án này vừa tránh chồng chéo nội dung quy phạm pháp luật nội địa, vừa đảm bảo tính độc lập, khách quan tương đối trong hoạt động nhằm tránh sự lệ thuộc mang tính hành chính để hoạt động thông suốt, nhanh gọn hơn nhưng vẫn đảm bảo sự tập trung thống nhất trong quản lý tòa án và trung tâm trọng tài.

Thứ hai, áp dụng pháp luật nước ngoài để giải quyết tranh chấp cho các cơ quan tài phán ở IFC. Pháp luật nước ngoài, đặc biệt là hệ thống thông luật được sử dụng vô cùng hiệu quả và áp dụng ở nhiều cơ quan giải quyết tranh chấp cho các IFC khắp nơi trên thế giới. Một cuộc khảo sát năm 2010 cho thấy 40% trọng tài thương mại quốc tế trên thế giới sử dụng luật pháp Anh.[24] Các nghiên cứu khác chỉ ra rằng luật pháp Anh đặc biệt quan trọng liên quan đến hoán đổi quốc tế (*international swaps*) và giao dịch phái sinh (*derivatives tradi*ng), giao dịch hàng hóa toàn cầu (*global commodities trading*), lĩnh vực hàng hải (*maritime sector*) và mua bán và sáp nhập (*mergers and acquisitions*, M&A) toàn cầu.[25] Trên thực tế, ở Việt Nam, Bộ Chính trị đã cho phép áp dụng các nguyên tắc của thông luật trong việc giải quyết các tranh chấp tại IFC.[26] Qua đó, việc áp dụng hệ thống pháp luật Anh để giải quyết các tranh chấp sẽ trở thành một vấn đề không xa cho mô hình tài phán ở IFC tại Việt Nam. Ngoài ra, để tăng tính linh hoạt trong áp dụng pháp luật, Việt Nam có thể cân nhắc cách giải quyết của Tòa án thương mại quốc tế Trung Quốc, cho phép các bên tự do thỏa thuận lựa chọn pháp

23 Điểm c khoản 1 Điều 9 Nghị quyết số 222/2025/QH15.

24 Paul Friedland, Loukas Mistelis, *2010 International Arbitration Survey: Choices in international arbitration*, School of International Arbitration, Queen Mary University of London & White & Case LLP, London, 2010.

25 Oxera Consulting LLP, *Economic value of English law*, Oxera & LegalUK, Oxford & London, 2021.

26 Tiến Long, Thành Chung, "Chánh án Tòa tối cao nói về lập tòa chuyên biệt ở Trung tâm tài chính quốc tế tại TP.HCM, Đà Nẵng", *Báo Tuổi Trẻ*, 2025, https://tuoitre.vn/chanh-an-toa-toi-cao-noi-ve-lap-toa-chuyen-biet-o-trung-tam-tai-chinh-quoc-te-tai-tp-hcm-da-nang-20250519125635904.htm, truy cập ngày 21/07/2025.

luật áp dụng để giải quyết tranh chấp. Bộ trưởng Bộ Tài chính Nguyễn Văn Thắng đã nhấn mạnh: "Tòa án sẽ căn cứ vào luật pháp quốc tế cũng như thông lệ quốc tế để giải quyết tranh chấp, ngoại trừ những vấn đề liên quan đất đai, chính sách của chúng ta thì mới sử dụng luật pháp của nước ta".[27]

Thứ ba, sử dụng các chuyên gia nước ngoài và tăng cường hợp tác quốc tế. Việt Nam có thể mời các chuyên gia pháp lý cao cấp có uy tín từ khắp nơi trên thế giới để tham gia cơ quan giải quyết tranh chấp trong IFC nhằm hai mục đích là (i) cố vấn, đưa ra giải pháp và (ii) tham gia xét xử.[28] Sự tham gia đó giúp cho quá trình tài phán có được những giải pháp tốt nhất dựa trên kinh nghiệm mà những chuyên gia đó có được, từ đó góp phần giúp cho quá trình tố tụng để giải quyết tranh chấp được diễn ra hiệu quả, đồng thời tiếp thu kinh nghiệm từ chính những chuyên gia đó. Ngoài ra, các cơ quan giải quyết tranh chấp nên tiến hành hợp tác để học hỏi với các cơ quan tài phán trong IFC khác trên thế giới nhằm tiếp thu thêm kinh nghiệm trong quá trình tố tụng. Chẳng hạn như hợp tác với Tòa án Trọng tài quốc tế London để thành lập chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh.[29] Việc sử dụng các chuyên gia nước ngoài và hợp tác quốc tế cũng cần khéo léo để vừa hòa hợp với sự phát triển của IFC nhưng cũng đồng thời giữ vững lập trường định hướng phát triển của Việt Nam, có thể tham khảo Trung Quốc.

Thứ tư, đào tạo các cán bộ, chuyên gia công tác có nghiệp vụ cao. IFC là một thiết chế chưa từng có tiền lệ trong lịch sử kinh tế Việt Nam. Vì vậy, các thẩm phán nói riêng và cán bộ, chuyên gia nói chung công tác trong tòa án chuyên biệt và trung tâm trọng tài cần có lượng kiến thức chuyên môn vượt trội cũng như kỹ năng xử lý khéo léo và khả năng ngoại ngữ tốt để có thể ứng biến trước những tình huống phức tạp có thể phát sinh trong quá trình giải quyết tranh chấp tại IFC. Các cơ quan giải quyết tranh chấp tại IFC có thể thiết lập chương trình đào tạo đặc biệt cho thẩm phán, trọng tài viên, thư ký tòa làm việc tại IFC, hoặc thậm chí tích cực tăng cường hợp tác học thuật và đào tạo với các trung tâm như LCIA, SIAC, Trung tâm Trọng tài Quốc tế Hồng Kông (*Hong Kong International Arbitration Centre,* HKIAC)… Tại Việt Nam, IFC là một thiết chế mới, chưa có tiền lệ nên nếu không tập trung đầu tư vào nguồn nhân lực ngay từ ban đầu thì dù khung pháp lý và cơ sở vật chất có tốt đến đâu, việc triển khai cũng khó đạt hiệu quả cao.

Thứ năm, tham khảo và xây dựng mô hình tài phán dựa trên mô hình kết hợp của Trung Quốc. Trung Quốc - một quốc gia có cùng hệ thống chính trị và sự tương đồng Á Đông sẽ là một hình mẫu lý tưởng phù hợp cho Việt Nam học hỏi và định hướng xây dựng mô hình giải quyết tranh chấp. Mô hình của Trung Quốc vừa có tòa án chuyên biệt giống như định hướng xây dựng của Việt Nam nhưng đồng thời cũng có một tòa án để giải quyết tranh chấp trực thuộc tòa án tối cao. Bên cạnh đó, các tòa án này cũng phải chịu trách nhiệm và nằm dưới sự kiểm soát của các thiết chế nhà nước có thẩm quyền chứ không tách rời riêng biệt, đảm bảo tính thống nhất và

27 Duy Tuấn, Hữu Tuấn, "Bộ trưởng Bộ Tài chính thông tin về cơ quan giải quyết tranh chấp tại Trung tâm tài chính quốc tế", *Báo điện tử Công lý*, 2025, https://congly.vn/bo-truong-bo-tai-chinh-thong-tin-ve-co-quan-giai-quyet-tranh-chap-tai-trung-tam-tai-chinh-quoc-te-482085.html, truy cập ngày 21/07/2025.

28 Ngọc Thành, "Đồng tình quy định về tòa án chuyên biệt thuộc Trung tâm Tài chính quốc tế", *Báo điện tử Tiếng nói Việt Nam (VOV)*, 2025, https://vov.vn/chinh-tri/dong-tinh-quy-dinh-ve-toa-an-chuyen-biet-thuoc-trung-tam-tai-chinh-quoc-te-post1204226.vov, truy cập ngày 21/07/2025

29 TheCityUK, *Phát triển Trung tâm tài chính và kinh doanh quốc tế tại TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam*, TheCityUK & Đại sứ quán Anh tại Hà Nội, London & Hà Nội, 2023.

ổn định trong quá trình hoạt động. Mô hình này cũng vận dụng các kinh nghiệm của các chuyên gia pháp luật quốc tế, đồng thời có khả năng sử dụng pháp luật nước ngoài, qua đó mang lại khả năng xử lý các tranh chấp hiệu quả không chỉ đảm bảo tính chuyên môn mà còn đảm bảo yếu tố chính trị nhất quán. Về mức độ quốc tế hóa thì CICC không phải tòa án quốc tế độc lập, mà bị giới hạn bởi chính trị nội bộ. Điều này sẽ gây lo ngại về tính khách quan trong các tranh chấp có yếu tố nước ngoài. Vậy nên, khi học hỏi mô hình này, Việt Nam cần hướng đến một thiết chế "mở" hơn nếu muốn thu hút các tổ chức tài chính lớn quốc tế, hoặc cân nhắc hình thức tài phán trọng tài độc lập song song với tòa án.

Kết luận

Việc xây dựng một cơ chế tài phán hiệu quả cho IFC tại Việt Nam không chỉ mang ý nghĩa kỹ thuật pháp lý, mà còn là điều kiện nền tảng để tạo dựng niềm tin cho các nhà đầu tư quốc tế. Thực tiễn từ các IFC hàng đầu như Dubai, Abu Dhabi, London hay Thượng Hải cho thấy: tính quốc tế hóa trong tổ chức tài phán – thông qua việc áp dụng pháp luật nước ngoài, sử dụng ngôn ngữ chung (như tiếng Anh), và thu hút thẩm phán quốc tế là yếu tố nâng cao uy tín của trung tâm.

Nghị quyết số 222/2025/QH15 đã bước đầu xác lập hai cơ chế giải quyết tranh chấp là tòa án chuyên biệt và trung tâm trọng tài quốc tế. Tuy nhiên, hệ thống pháp luật hiện hành vẫn thiếu các quy định cụ thể về tổ chức, thủ tục tố tụng, pháp luật áp dụng, cũng như đội ngũ nhân sự. Nếu không được hoàn thiện kịp thời, các quy định liên quan đến cơ chế giải quyết tranh chấp này sẽ khó vận hành hiệu quả.

Việt Nam có thể tham khảo mô hình của Trung Đông về cơ chế tòa án độc lập theo hệ thống thông luật, mô hình Anh và Singapore về phát triển trọng tài, hoặc mô hình Trung Quốc về kết hợp giữa tư pháp quốc tế và kiểm soát quyền lực nhà nước. Tuy nhiên, yếu tố then chốt vẫn là thiết lập một khuôn khổ pháp lý đặc thù, đi đôi với việc đầu tư bài bản cho đội ngũ nhân sự tài phán chuyên sâu, có trình độ quốc tế. Chỉ khi đó, IFC mới thực sự trở thành một thể chế hấp dẫn, ổn định và hội nhập – góp phần nâng tầm vị thế pháp lý và tài chính của Việt Nam trên trường quốc tế. ●

Tài liệu tham khảo

[1] Paul Friedland, Loukas Mistelis, *2010 International Arbitration Survey: Choices in international arbitration*, School of International Arbitration, Queen Mary University of London & White & Case LLP, London, 2010

[2] Weixia Gu, Jacky Tam, "The global rise of international commercial courts: Typology and power dynamics", *Chicago Journal of International Law*, Vol. 22(2), 2022

[3] Nguyễn Ngọc Phương Hồng, Lưu Minh Sang, "Tòa chuyên biệt cho trung tâm tài chính: Chiến lược 'dò đá qua sông' của Trung Quốc", *Tạp chí Kinh tế Sài Gòn*, 2025 [trans: Nguyen Ngoc Phuong Hong, Luu Minh Sang, "Specialized Courts for Financial Centers: China's 'Crossing the River by Feeling the Stones' Strategy", *The Saigon Times*, 2025]

[4] Như Nguyệt, "Cần có Tòa án chuyên biệt để giải quyết những xung đột, tranh chấp trong Trung tâm tài chính", *Tạp chí điện tử VnEconomy*, 2025 [trans: Nhu Nguyet, "The Need for Specialized Courts to Resolve Conflicts and Disputes in Financial Centers", *VnEconomy E-Magazine*, 2025]

[5] Oxera Consulting LLP, *Economic value of English law*, Oxera & LegalUK, Oxford & London, 2021

[6] TheCityUK, *Phát triển Trung tâm tài chính và kinh doanh quốc tế tại TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam*, TheCityUK & Đại sứ quán Anh tại Hà Nội, London & Hà Nội, 2023